



ĐOÀN KẾT - TỪ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA ĐẾN SỨC MẠNH THỜI ĐẠI

BÙI HOÀI SON*

Tóm tắt: Bài viết phân tích giá trị văn hóa sâu sắc của tinh thần đoàn kết trong lịch sử và hiện tại của dân tộc Việt Nam. Đoàn kết không chỉ là chiến lược chính trị, mà là một bản sắc văn hóa đã được hun đúc qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Từ truyền thuyết Lạc Long Quân - Âu Cơ đến tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn cách mạng hiện đại, tinh thần đại đoàn kết luôn là nền tảng cho mọi thắng lợi. Lấy cảm hứng từ bài viết **Sức mạnh của đoàn kết** của Tổng Bí thư Tô Lâm (2025), bài báo nhấn mạnh vai trò của đoàn kết trong công cuộc cải cách thể chế, đặc biệt là trong bối cảnh sắp xếp lại đơn vị hành chính, sửa đổi Hiến pháp và phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tác giả cho rằng, phát huy giá trị văn hóa của đoàn kết không chỉ giúp củng cố niềm tin xã hội mà còn tạo động lực tinh thần quan trọng cho phát triển bền vững. Bài viết đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm lan tỏa và bồi đắp tinh thần đoàn kết trong các lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật, chính sách công và xây dựng hệ giá trị Việt Nam hiện đại.

Từ khóa: đoàn kết dân tộc, văn hóa Việt Nam, bản sắc, cải cách hành chính, Hiến pháp, Tổng Bí thư Tô Lâm, phát triển bền vững, truyền thống và hiện đại.

Abstract: This article analyzes the profound cultural value of solidarity in the historical and contemporary context of the Vietnamese nation. Solidarity is not only a political strategy but also a cultural identity forged through thousands of years of nation-building and defense. From the legend of Lac Long Quan and Au Co to Ho Chi Minh's ideology and modern revolutionary practice, the spirit of great national unity has always been the foundation for every victory. Inspired by the article **The Power of Solidarity** by General Secretary Tô Lam (2025), the paper emphasizes the critical role of solidarity in institutional reform, especially in the context of administrative unit rearrangement, constitutional amendment, and national development in the new era. The author argues that promoting the cultural value of solidarity not only strengthens social trust but also creates a vital spiritual driving force for sustainable development. The article proposes specific solutions to disseminate and nurture solidarity through education, arts, public policy, and the construction of modern Vietnamese value systems.

Keywords: national solidarity, Vietnamese culture, identity, administrative reform, constitution, General Secretary Tô Lam, sustainable development, tradition and modernity.

Trong dòng chảy lịch sử ngàn năm dựng nước và giữ nước, đoàn kết luôn được xem là giá trị cốt lõi, là “mạch nguồn sức mạnh” giúp dân tộc Việt Nam vượt qua mọi gian nan, thử thách. Từ truyền thuyết *Lạc Long Quân - Âu Cơ* với hình ảnh “trăm trứng nở trăm con”, đến câu ca dao dân gian “bầu ơi thương lấy bí cùng”, tinh thần đoàn kết đã ăn sâu vào tâm thức, lối sống và hệ giá trị của người Việt. Nó hiện diện trong kết cấu làng xã, trong mối quan hệ cộng đồng, trong các hình thức sinh hoạt văn hóa - tín ngưỡng, và đặc biệt, trở thành kim chỉ nam trong mọi chặng đường đấu tranh và phát triển của dân tộc.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết được nâng lên tầm chiến lược với luận điểm nổi tiếng: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công”. Người coi đoàn kết là “cội nguồn sức mạnh”, là điều kiện tiên quyết để xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Tư tưởng ấy đã được Đảng ta kế thừa, phát triển và thể hiện xuyên suốt trong đường lối cách mạng, từ thời kỳ giành độc lập, kháng chiến, cho đến thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Trong bối cảnh hiện nay, khi Việt Nam đang tiến hành những cải cách lớn về thể chế, tổ chức bộ máy - trong đó có việc sáp nhập đơn vị hành chính và sửa đổi Hiến pháp nhằm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả - tinh thần đoàn kết lại một lần nữa được khẳng định như là nền tảng văn hóa không thể thiếu để đảm bảo sự thành công bền vững. Bài viết *Sức mạnh của đoàn kết* của Tổng Bí thư Tô Lâm công bố tháng 6-2025 đã truyền đi một thông điệp sâu sắc: “Không có vũ khí nào lợi hại và hiệu quả hơn sự đồng tâm nhất trí của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ của toàn dân”. Đây vừa là lời hiệu triệu, vừa là kim chỉ nam cho việc phát huy tinh thần đoàn kết trong bối cảnh mới.

1. Đoàn kết trong truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam

Tinh thần đoàn kết là một giá trị văn hóa cốt lõi, thấm đẫm trong từng nếp nghĩ, nếp sống, từng lời ăn tiếng nói và hành vi ứng xử của người Việt từ ngàn xưa. Đó không chỉ là một đặc điểm xã hội, mà là một phẩm chất văn hóa - đạo đức được hun đúc qua bao thế hệ, trong suốt tiến trình dựng nước, giữ nước và phát triển đất nước.

Theo GS Trần Quốc Vượng, cấu trúc làng xã truyền thống Việt Nam là “một xã hội thu nhỏ”, trong

đó không gian sống - từ mái đình, bến nước, sân đình đến ngõ xóm - đều mang trong mình tính cộng đồng sâu sắc. Làng không chỉ là đơn vị hành chính - cư trú, mà còn là một thực thể văn hóa - xã hội với mối liên kết chặt chẽ giữa các cá nhân thông qua huyết thống, địa vực và tín ngưỡng. Trong bối cảnh ấy, tinh thần đoàn kết được nuôi dưỡng tự nhiên qua các hình thức sinh hoạt cộng đồng: họp làng để bàn việc chung, hội hè để gìn giữ phong tục tập quán, phường hội để tương trợ nghề nghiệp, và nhất là lối sống “tối lửa tắt đèn có nhau” vốn đã thành bản sắc.

Kho tàng văn học dân gian - nơi phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan của người Việt - cũng chan chứa tinh thần này. Những câu tục ngữ, ca dao như: “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao” hay “Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn” không chỉ là sự tổng kết triết lý sống, mà còn là “cảm nang văn hóa” truyền đời, dạy con người biết yêu thương, chia sẻ, và trên hết là biết sống vì cộng đồng. Ở đó, tinh thần đoàn kết không tách rời lòng nhân ái, khoan dung, và sự tôn trọng lẫn nhau - những hạt nhân quan trọng hình thành văn hóa ứng xử của người Việt.

Không thể không nhắc đến vai trò của tín ngưỡng dân gian và lễ hội truyền thống trong việc kiến tạo và duy trì tinh thần đoàn kết. Các lễ hội làng, lễ hội xuân, lễ cầu mưa, rước sắc thần, tế lễ đình làng... không đơn thuần là hoạt động mang màu sắc tâm linh, mà là dịp để cộng đồng gặp gỡ, gắn kết, cùng cố bản sắc chung. Những nghi thức thiêng liêng ấy là “sợi chỉ đỏ” nối kết con người với nhau và với tổ tiên, làm nên một không gian văn hóa - tâm linh gắn bó keo sơn. Mỗi lễ hội đều là dịp cộng đồng khẳng định mình là một khối thống nhất, có chung nguồn cội và lý tưởng sống.

Đặc biệt, trong dòng chảy lịch sử dân tộc, những hội thè, như hội thè Lũng Nhai (1416), hội thè Đồng Tước, hội thè Bình Than - đã khẳng định rằng đoàn kết không chỉ là một phẩm chất xã hội, mà còn là một lý tưởng chính trị - văn hóa lớn lao. Những hội thè ấy quy tụ những con người ưu tú, lấy niềm tin vào chính nghĩa, vào vận mệnh quốc gia làm chất keo gắn kết. Đó không chỉ là biểu tượng của sự đồng lòng chống giặc, mà còn là minh chứng cho sức mạnh của “văn hóa cam kết” - một dạng văn hóa gắn với đạo lý, trách nhiệm, và sự hy sinh vì đại nghĩa.

Ở một tầng sâu hơn, tinh thần đoàn kết còn được thể hiện trong sự chung sống hòa hợp giữa các dân tộc anh em trên dải đất hình chữ S. Các mô hình cộng cư liên tộc người ở Tây Bắc, Tây Nguyên, Nam Trung Bộ... là những minh chứng sinh động cho khả năng gắn bó, tương trợ giữa các cộng đồng có phong tục, ngôn ngữ, tôn giáo khác nhau. Sự giao thoa văn



Lễ diễu binh, diễu hành Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) - Ảnh: Như Thủy

hóa trong sản xuất, trong lễ hội, trong nghệ thuật dân gian của các dân tộc Việt - Tày - Thái - Mường - Khmer - Chăm... đã tạo nên một “bức tranh đoàn kết” sống động, đầy màu sắc và bền vững. Chính sự đoàn kết liên dân tộc ấy là tiền đề quan trọng để sớm hình thành ý thức cộng đồng quốc gia và tinh thần đại đoàn kết dân tộc, nhất là trong các cuộc kháng chiến vệ quốc hào hùng.

Tuy nhiên, đoàn kết trong văn hóa Việt không phải là sự đồng nhất hóa tuyệt đối, mà là sự hòa hợp trong đa dạng. Người Việt biết “thuận hòa mà khác biệt”, biết gìn giữ bản sắc riêng nhưng vẫn hướng tới mẫu số chung - đó là lý tưởng dân tộc, là tinh thần yêu nước, là sự sẻ chia và cùng nhau vượt qua nghịch cảnh. Đây chính là sự khác biệt cơ bản giữa văn hóa đoàn kết của Việt Nam với tư duy cá nhân hóa trong nhiều nền văn hóa phương Tây.

Tựu trung lại, tinh thần đoàn kết không phải là khái niệm trừu tượng, mà là một nền tảng văn hóa cụ thể, sống động và giàu tính thực tiễn. Đó là sản phẩm của môi trường sống khắc nghiệt, của nền kinh tế nông nghiệp cần sự hợp tác cao, và của lịch sử hàng nghìn năm chống chọi thiên tai, ngoại xâm. Đoàn kết không chỉ giúp người Việt tồn tại, mà còn giúp dân tộc này vượt lên, phát triển trong những thời khắc gian nan nhất. Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, tinh thần ấy càng cần được khơi dậy mạnh mẽ, như một “tài nguyên tinh thần” quý báu để làm nên sức mạnh mềm quốc gia, để gắn kết xã hội và để định hình bản sắc Việt trên trường quốc tế.

2. Sức mạnh của đoàn kết trong lịch sử hiện đại

Nếu trong truyền thống văn hóa dân tộc, đoàn kết

là nền tảng cấu thành bản sắc cộng đồng, thì trong lịch sử hiện đại, tinh thần ấy đã thực sự trở thành vũ khí tinh thần sắc bén, góp phần tạo nên những bước ngoặt lịch sử mang tính sống còn của đất nước. Từ những thập niên đầu TK XX đến nay, đoàn kết không chỉ là khẩu hiệu động viên mà còn là thực tiễn chính trị, là chiến lược phát triển và là động

lực văn hóa - xã hội then chốt.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, yếu tố quyết định dẫn đến thắng lợi nhanh chóng chính là sự đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân dưới ngọn cờ Mặt trận Việt Minh. Sự hợp lực giữa công - nông - trí thức, giữa người Kinh và các dân tộc thiểu số, giữa các tổ chức yêu nước khác nhau đã biến cuộc tổng khởi nghĩa thành một cao trào toàn dân, toàn quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh từ rất sớm đã nhấn mạnh: Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thành công, và điều đó được cụ thể hóa trong việc xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất - một mô hình chính trị mang đậm sắc thái văn hóa, thể hiện khát vọng chung sống, tôn trọng lẫn nhau vì lợi ích tối cao của quốc gia.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, sức mạnh quân sự của đối phương là vượt trội, nhưng chính sự đoàn kết giữa hậu phương - tiền tuyến, giữa miền Bắc - miền Nam, giữa chính trị - quân sự - ngoại giao, giữa các lực lượng dân tộc và tiền bộ quốc tế đã tạo nên thế và lực để giành thắng lợi. Lịch sử ghi nhận: trong chiến dịch Điện Biên Phủ hay cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968, tinh thần đoàn kết đã là yếu tố then chốt để vượt qua mọi gian khó, xây dựng niềm tin và làm nên kỳ tích.

Sau ngày đất nước thống nhất (1975), đoàn kết tiếp tục là chìa khóa để hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại đất nước từ đồng tro tàn. Trong bối cảnh quốc tế đầy biến động, khi Việt Nam chuyển mình mạnh mẽ sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với chính sách Đổi mới (từ

năm 1986), tinh thần đoàn kết một lần nữa phát huy vai trò như là điểm tựa văn hóa để vượt qua những nghi ngại, thách thức, và tạo dựng lòng tin vào con đường phát triển mới.

Đặc biệt, trong những năm gần đây, khi Việt Nam đối diện với đại dịch COVID-19, những biến động địa chính trị, và những yêu cầu cải cách sâu rộng về thể chế, bộ máy - đoàn kết tiếp tục khẳng định vị trí chiến lược của mình. Từ chiến dịch chống dịch đến việc cứu trợ thiên tai, từ cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến sự phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong bảo đảm an sinh, đoàn kết không chỉ là phản ứng tình thế, mà là bản lĩnh văn hóa của một dân tộc từng trải.

Trong bài viết *Sức mạnh của đoàn kết* (tháng 6-2025), Tổng Bí thư Tô Lâm một lần nữa nhấn mạnh: “Đoàn kết là chiến lược xuyên suốt của Đảng ta, là truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc ta, là nguồn sức mạnh to lớn để tạo nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”. Câu nói ấy là sự tổng kết thực tiễn sinh động của hơn 90 năm lãnh đạo đất nước và hàng ngàn năm lịch sử dựng nước, giữ nước.

Ngày nay, khi Quốc hội vừa sửa đổi Hiến pháp nhằm kiện toàn mô hình chính quyền địa phương và thúc đẩy hiệu quả quản trị quốc gia, tinh thần đoàn kết tiếp tục là một giá trị không thể thiếu trong việc tạo dựng sự đồng thuận xã hội và bảo đảm hiệu lực thi hành chính sách. Trong bối cảnh đất nước đang sắp xếp lại các đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, tái cấu trúc không gian phát triển, tinh thần đoàn kết lại được đặt lên hàng đầu - không chỉ giữa các cấp chính quyền, giữa Đảng với dân, mà còn giữa các vùng miền, cộng đồng dân tộc và tầng lớp xã hội.

Bởi, như Tổng Bí thư đã khẳng định trong bài viết: “Chưa bao giờ yêu cầu “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong bộ máy của hệ thống chính trị lại quan trọng như lúc này”. Đoàn kết lúc này không còn là một khẩu hiệu, mà trở thành tiêu chuẩn hành động, tiêu chí quản trị và là chỉ số của sự phát triển bền vững trong thời đại mới.

3. Đoàn kết - động lực văn hóa trong thời đại mới

Bước vào TK XXI - thời đại của toàn cầu hóa, chuyển đổi số và các cuộc cách mạng công nghệ sâu rộng - xã hội Việt Nam đang chuyển mình với tốc độ chưa từng có. Các trục phát triển mới đang định hình lại cơ cấu kinh tế, lối sống, quan hệ xã hội, tạo ra những cơ hội nhưng đồng thời cũng chắt chứa

những rạn nứt tiềm ẩn về tâm lý, văn hóa, niềm tin và bản sắc. Trong bối cảnh ấy, đoàn kết không chỉ là sức mạnh truyền thống, mà cần được tái định nghĩa như một động lực văn hóa mềm, giúp gắn kết cộng đồng và nâng cao năng lực ứng phó của quốc gia trong một thế giới đầy bất định.

Một trong những biểu hiện rõ ràng nhất là vai trò của đoàn kết trong quá trình xây dựng hệ giá trị quốc gia - một nhiệm vụ trung tâm của phát triển văn hóa hiện nay. Theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Việt Nam cần hình thành và lan tỏa các giá trị cốt lõi như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm - trong đó, đoàn kết được đặt ở vị trí xuyên suốt, làm nền tảng để gắn kết các giá trị còn lại thành một hệ thống logic và khả thi trong đời sống thực tiễn.

Trong bối cảnh địa phương hóa, đô thị hóa và phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ rệt, nhiều cộng đồng đang có xu hướng khép kín, cá nhân hóa, thậm chí ly tâm. Mạng xã hội mở ra không gian giao tiếp mới nhưng cũng khiến nhiều người rơi vào “buồng vang” (*echo chamber*) - chỉ tiếp cận các luồng thông tin phù hợp với quan điểm sẵn có, dễ dẫn đến cực đoan, chia rẽ. Do đó, việc tái thiết lập nền tảng đoàn kết trong môi trường số là một thách thức lớn về mặt văn hóa. Chúng ta cần lan tỏa tinh thần đối thoại, đa chiều, bao dung và đồng cảm - không chỉ trong không gian vật lý mà cả trong không gian mạng.

Đoàn kết trong thời đại mới còn phải là sự liên kết giữa truyền thống và hiện đại, giữa địa phương và trung ương, giữa văn hóa dân tộc và tinh thần toàn cầu. Trong phát triển công nghiệp văn hóa - một ngành kinh tế chiến lược - sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể: nghệ sĩ, nhà quản lý, doanh nghiệp sáng tạo, cộng đồng dân cư... là điều kiện tiên quyết để tạo nên các chuỗi giá trị văn hóa bền vững. Tinh thần đoàn kết lúc này không còn là sự “hòa đồng” về ý chí, mà là sự “cộng sinh” trong sự khác biệt - nơi mỗi cá nhân, nhóm xã hội đều có thể đóng góp vào một tổng thể đa dạng, sáng tạo và giàu năng lượng.

Về mặt thể chế, việc Quốc hội sửa đổi Hiến pháp theo hướng tinh gọn bộ máy, tăng cường phân quyền và thúc đẩy hiệu quả quản trị đa cấp, đòi hỏi tinh thần đoàn kết được thể hiện dưới dạng “đoàn kết tổ chức” - tức là sự phối hợp hiệu quả giữa các cấp, ngành, giữa trung ương và địa phương, giữa nhà nước và nhân dân. Mọi cải cách chỉ có thể thành công nếu được xây dựng trên nền tảng đồng thuận

xã hội, điều mà chỉ có thể đạt được qua đối thoại văn hóa và sự tôn trọng lẫn nhau.

Trên thực tế, những mô hình xã hội đoàn kết đang dần xuất hiện trong các lĩnh vực khác nhau: các liên hiệp văn nghệ sĩ hợp tác sản xuất phim ảnh; các cộng đồng dân cư phối hợp bảo tồn di sản; các startup văn hóa liên vùng; các nền tảng công nghệ kết nối nghệ sĩ và khán giả trên môi trường số. Đây là những ví dụ cho thấy: đoàn kết - nếu được nhìn nhận như một giá trị văn hóa sống động, không rập khuôn - hoàn toàn có thể trở thành động lực sáng tạo, thúc đẩy đổi mới và tăng khả năng thích nghi của văn hóa Việt Nam trong môi trường toàn cầu.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh: “Muốn phát triển nhanh và bền vững, đất nước ta phải khơi dậy cho được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, gắn với sức mạnh của thời đại”. Tinh thần ấy cần được hiện thực hóa bằng chính sách văn hóa mở, bằng sự cởi mở trong tư duy quản lý, và bằng sự tham gia chủ động của toàn xã hội - từ cán bộ lãnh đạo đến người nghệ sĩ, từ công nhân sáng tạo đến người dân bình thường. Bởi chỉ khi mọi người cùng nhau cảm thấy mình có trách nhiệm, có tiếng nói và có cơ hội đóng góp, thì đoàn kết mới trở thành sức mạnh thật sự.

Kết luận

Trong toàn bộ tiến trình lịch sử và hiện tại của dân tộc Việt Nam, đoàn kết không chỉ là một lựa chọn chính trị, mà còn là một mã văn hóa định vị bản sắc, thể hiện chiều sâu nhân văn và khả năng tự đổi mới từ bên trong xã hội Việt. Từ huyền thoại *Lạc Long Quân - Âu Cơ*, những hội thề lịch sử, đến các chương trình hành động hiện đại như sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng hệ giá trị quốc gia, phát triển công nghiệp văn hóa - tinh thần đoàn kết luôn là sợi chỉ đỏ kết nối truyền thống với hiện đại, địa phương với trung ương, dân tộc với thời đại.

Chúng ta thấy rằng, đoàn kết là một giá trị văn hóa sống động, có khả năng thích nghi và biến đổi linh hoạt theo hoàn cảnh lịch sử. Nếu trong quá khứ, đoàn kết là nền tảng để tạo lập cộng đồng và bảo vệ chủ quyền, thì ngày nay, đoàn kết cần được tái định hình như một năng lực văn hóa - giúp xã hội ứng phó với sự đa dạng, bất định và yêu cầu phát triển bền vững. Trong môi trường toàn cầu hóa, đoàn kết không thể là sự đồng nhất cưỡng ép, mà phải là sự hòa hợp đa dạng, biết tôn trọng khác biệt và dung nạp sáng tạo.

Trách nhiệm đặt ra hiện nay là làm sao thể chế hóa tinh thần đoàn kết thành hành vi văn hóa, đạo

đức công vụ và cấu trúc quản trị xã hội. Điều đó đòi hỏi hệ thống chính sách cần quan tâm nhiều hơn đến các thiết chế khơi dậy đoàn kết: từ trường học, nhà văn hóa, bảo tàng, thư viện - đến môi trường mạng, phương tiện truyền thông và các nền tảng sáng tạo nghệ thuật. Chúng ta cần lồng ghép mục tiêu phát huy đoàn kết vào các chương trình giáo dục công dân, đào tạo cán bộ, quản lý nhà nước và phát triển cộng đồng.

Mặt khác, giới nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, trí thức và các lực lượng lao động sáng tạo - đặc biệt, trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật - cần đóng vai trò tiên phong trong việc lan tỏa tinh thần đoàn kết. Những tác phẩm nghệ thuật giá trị, những diễn đàn đối thoại nhân văn, những dự án văn hóa cộng đồng thiết thực... chính là những phương tiện mạnh mẽ nhất để đoàn kết đi vào đời sống, chạm đến trái tim và niềm tin của người dân.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã viết một cách dứt khoát trong bài *Sức mạnh của đoàn kết*: “Chúng ta có thể có nhiều mục tiêu, nhiều con đường phát triển, nhưng không thể thiếu sự đồng thuận, không thể thiếu lòng dân và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”. Lời nhấn mạnh ấy, trong bối cảnh Việt Nam đang đứng trước các cải cách sâu sắc về thể chế, kinh tế, xã hội và văn hóa, chính là kim chỉ nam để toàn xã hội cùng hướng về phía trước. Đoàn kết, nếu được phát huy đúng hướng - không chỉ là sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam như Đảng ta đã từng khẳng định - mà còn là “năng lượng mềm” giúp nâng tầm văn hóa dân tộc trong thời đại số, và là nguồn lực cốt lõi để xây dựng một Việt Nam phát triển bền vững, nhân văn, sáng tạo và hài hòa với thế giới ■

B.H.S

Tài liệu tham khảo

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 6, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2000.
2. Tô Lâm, *Sức mạnh của đoàn kết*, Báo Nhân Dân, 29-6-2025.
3. Trần Quốc Vượng (chủ biên), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997.
4. Nguyễn Từ Chi, *Góp phần nghiên cứu văn hóa và tộc người*, Nxb Văn hóa Thông tin, 2004.
5. *Văn kiện Đại hội XIII của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

Ngày Tòa soạn nhận bài: 5-6-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 17-6-2025; Ngày duyệt bài: 1-7-2025.